

Số: /BC-SKHCN

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Về thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng (Chỉ số B1) năm 2022**

Sở Khoa học và Công nghệ nhận được Công văn số 8189/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 21/11/2022 của Sở Tư pháp về việc đề nghị báo cáo kết quả thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) năm 2022, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) báo cáo như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ B1**

##### **1. Chỉ đạo triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1**

Để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 năm 2022 lĩnh vực hoạt động KH&CN, Sở KH&CN đã bám sát Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về triển khai công tác tư pháp năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 25/01/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2022 và Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, (TTHC) triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2022; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 11/02/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022, qua đó Sở KH&CN đã ban hành các Kế hoạch sau:

- Kế hoạch số 05/KH-SKHCN ngày 12/01/2022 của Sở KH&CN hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh năm 2022;

- Kế hoạch số 08/KH-SKHCN ngày 21/01/2022 của Sở KH&CN tổ chức triển khai thực hiện công tác pháp chế năm 2022;

- Kế hoạch số 11/KH-SKHCN ngày 27/01/2022 triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022;

- Kế hoạch số 47/KH-SKHCN ngày 05/5/2022 tổ chức hưởng ứng "Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam" năm 2022

- Kế hoạch số 18/KH-SKHCN ngày 18/02/2022 của Sở KH&CN về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN;

- Kế hoạch số 19/KH-SKHCN ngày 11/02/2022 của Sở KH&CN triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022

- Kế hoạch số 66/KH-SKHCN ngày 07/9/2022 về kiểm tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

- Kế hoạch số 30/KH-SKHCN ngày 07/03/2022 của Sở KH&CN Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022.

- Kế hoạch số 01/KH-SKHCN ngày 06/01/2022 của Sở KH&CN thực hiện công tác Cải cách hành chính của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2022;

- Công văn số 928/SKHCN-VP ngày 09/11/2022 về việc hưởng ứng tham gia cuộc thi trực tuyến " tìm hiểu các quy định của pháp luật liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người Việt nam ở nước ngoài.

## **2. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế để giảm chi phí tuân thủ pháp luật**

### **2.1. Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)**

Ngày 27/10/2022, Văn phòng UBND tỉnh giao Sở KH&CN chủ trì tham mưu xây dựng 01 dự thảo Quyết định về việc quy định phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản trang bị khi kết thúc nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước thuộc UBND tỉnh Lạng Sơn quản lý tại Công văn số 4952/VP-KT. Tuy nhiên, Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo chờ Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 mới tiến hành xây dựng dự thảo Quyết định trên.

### **2.2. Công tác rà soát các văn bản quy định QPPL**

Tổ chức phối hợp với các cấp, các ngành liên quan tự kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật 12 cuộc thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực KH&CN do Sở KH&CN chủ trì tham mưu trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành và các văn bản liên quan thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ KH&CN, Bộ Nông nghiệp & phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và môi trường, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ giao thông vận tải, Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Kế hoạch và Đầu tư ... và ý kiến Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ của HĐND, UBND tỉnh (76 văn bản) mẫu số 03 và Danh mục Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần của HĐND, UBND tỉnh (13 văn bản); tổ chức rà soát các văn bản về lĩnh vực hoạt động KH&CN do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong năm 2020 và năm 2021. Kết quả rà soát có 67 văn bản, trong đó: 01 văn bản quy phạm pháp luật; 01 Văn bản cá biệt do thẩm quyền UBND tỉnh ký ban hành; 65 văn bản cá biệt do Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành.

## **3. Về tổ chức thi hành pháp luật**

### **3.1. Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật**

#### **3.1.1. Hình thức tổ chức lớp tập huấn**

Sở KH&CN đã tổ chức tuyên truyền phổ biến 17 cuộc/26 tài liệu, với khoảng 1.085 lượt người tham dự. Chủ yếu tập trung tuyên truyền các Luật và các văn bản dưới luật,.. của trung ương, địa phương ban hành, đặc biệt các văn bản QPPL về công tác quản lý nhà nước lĩnh vực hoạt động KH&CN đang có hiệu lực thi hành đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động, các tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh để kịp thời nghiên cứu áp dụng vào thực tiễn.

*(Có phụ lục 1 gửi kèm)*

3.1.2. Tổ chức tuyên truyền qua cuộc họp giao ban; các buổi làm việc trực tiếp với tổ chức, cá nhân

Sở KH&CN đã tổ chức tuyên truyền 25 văn bản qua cuộc họp giao ban để kịp tìm hiểu, vận dụng vào thực tiễn góp phần nâng cao công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực KH&CN.

*(Có phụ lục 2 gửi kèm)*

3.1.3. Tổ chức tuyên truyền trên trang website

Sở KH&CN đã tổ chức tuyên truyền 02 cuộc/13 văn bản và thường xuyên cập nhật các văn bản QPPL; Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản QPPL về lĩnh vực KH&CN đang có hiệu lực thi hành lên mục phổ biến giáo dục pháp luật trên trang website để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các tổ chức, cá nhân động chủ động tiếp cận để kịp thời nghiên cứu, tìm hiểu.

*(Có Phụ lục 3 gửi kèm)*

3.1.4. Tuyên truyền bằng hình thức thông qua các cuộc thanh tra, kiểm tra

Măm 2022, Sở KH&CN đã thực hiện tuyên truyền 12 văn bản QPPL đến các tổ chức, cá nhân bằng hình thức thông qua các cuộc thanh tra, kiểm tra, như: Phòng chống tham nhũng, triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN; An toàn bức xạ,.. nhằm giúp các tổ chức, cá nhân nâng cao hiểu biết các quy định pháp luật về hoạt động KH&CN để kịp thời ngăn chặn các hành vi vi phạm các quy định pháp luật về lĩnh vực hoạt động KH&CN, góp phần nâng cao công quản lý nhà nước về KH&CN trên địa bàn tỉnh.

*(Có Phụ lục 4 gửi kèm)*

3.1.5. Tuyên truyền bằng hình thức gửi văn bản đến các tổ chức, cá nhân

Măm 2022, do tình hình dịch covid – 19 bùng phát đã gây khó khăn trong việc tổ chức tuyên truyền văn bản QPPL quản lý nhà nước về Tiêu chuẩn đo lường chất lượng, bằng hình thức ban hành Công văn gửi văn bản QPPL đến từng tổ chức, cá nhân, sản xuất kinh doanh, xuất – nhập khẩu trên địa bàn tỉnh giúp các doanh nghiệp kịp thời nắm bắt các quy định pháp luật mới ban hành để áp dụng vào thực tiễn việc quản lý sản xuất, kinh doanh xuất - nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

*(Có Phụ lục 5 gửi kèm)*

3.1.6. Tổ chức hưởng ứng "Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam" năm 2022.

Đề hưởng ứng "*Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*" năm 2022", Sở KH&CN đã tổ chức tuyên truyền trên bảng điện tử các khẩu hiệu: "*Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật là việc làm thiết thực hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*"; "*Tích cực cải cách hành chính, giảm thiểu chi phí tuân theo pháp luật, góp phần giải phóng nguồn lực, đồng hành cùng người dân, doanh nghiệp*"; "*Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật của người dân, doanh nghiệp*" và tuyên truyền 07 văn bản trên trang website của Sở đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động, các đơn vị trực thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân kịp thời tiếp cận, chủ động nghiên cứu áp dụng vào thực tiễn.

*(Có Phụ lục 6 gửi kèm)*

3.1.7. Tuyên truyền khẩu hiệu về kỷ luật, kỷ cương

Tuyên truyền bằng hình thức trên Bảng điện tử, gồm các khẩu hiệu: "Đảng cộng sản Việt Nam Quang vinh, muôn năm"; "học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; "Về xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân"; siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, tăng cường bút phá"; "Mừng đất nước đổi mới, mừng đảng quang vinh, mừng xuân nhâm dần 2022: "Nhiệt liệt chào mừng 92 năm ngày thành lập đảng cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2022)",...

3.1.8. Tuyên truyền thông qua hoạt động viết tin bài trên Trang thông tin điện tử của Sở và Trang Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Năm 2022 đã biên tập và đăng 52 bài viết tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật trên Trang thông tin của Sở và Trang Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo... chủ yếu tập trung vào tuyên truyền các văn bản QPPL của Trung ương, địa phương, đặc biệt các văn bản QPPL về quản lý nhà trong lĩnh vực hoạt động KH&CN.

Bên cạnh đó, Sở KH&CN tổ chức cho toàn thể công chức, viên chức, người lao động tham gia các Cuộc thi trắc nghiệm tìm hiểu cải cách hành chính diễn ra trong vòng 04 tuần và Hưởng ứng tham gia cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu các quy định của pháp luật liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người Việt Nam ở nước ngoài" tại Công văn số 928/SKHCN-VP, khoảng 214 lượt người tham.

Sở KH&CN thường xuyên duy trì và bổ sung các văn bản QPPL về chủ trương của Đảng cũng như chính sách pháp luật của nhà nước đặc biệt các văn bản QPPL về lĩnh vực KH&CN vào tủ sách pháp luật để đáp ứng nhu cầu tìm hiểu của cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị cũng như các độc giả có nhu cầu cần tìm hiểu.

**3.2.2. Về công tác tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hỗ trợ các doanh nghiệp**

- Tổ chức 12 lớp tập huấn nâng cao năng lực hệ sinh thái KNĐMST cho đội ngũ công chức, viên chức một số Sở, ban, ngành; các đoàn thể; các tổ chức chính trị - xã hội; Các Trường nghề trên địa bàn tỉnh phụ trách chính trong công tác tham mưu triển khai về công tác hỗ trợ hệ sinh thái KNĐMST; 04 lớp tập huấn SHTT

cho hơn 200 lượt ng là đội ngũ công chức phụ trách lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp các xã, phường, thị trấn, chủ thể OCOP; các tổ chức, cá nhân sản xuất và kinh doanh các sản phẩm đã, đang và sẽ thực hiện khai thác tài sản trí tuệ; 03 lớp tập huấn công tác Sáng kiến cho trên 250 người là đội ngũ cán bộ quản lý phụ trách công tác sáng kiến; cán bộ, giáo viên có đăng ký sáng kiến cấp tỉnh, có nhu cầu tham gia Hội nghị phổ biến sáng kiến và hướng dẫn triển khai, thúc đẩy hoạt động sáng kiến; Hội nghị tập huấn kiến thức về nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hoá, dịch vụ cho doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; Quản lý nhà nước về đo lường và hoạt động đo lường trong doanh nghiệp năm 2022; Đảm bảo đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu; Đảm bảo đo lường trong lĩnh vực y tế.

**3.3. Tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp, thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật và khen thưởng trong tổ chức thực thi và tuân thủ pháp luật.**

**3.3.1. Tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp, xử lý kỷ luật và khen thưởng trong tổ chức thực thi và tuân thủ pháp luật**

Trong kỳ báo cáo Sở KH&CN không tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật và khen thưởng trong tổ chức thực thi và tuân thủ pháp luật.

**3.3.2. Thực hiện thanh tra, kiểm tra, khảo sát**

- Từ ngày 01/01/2021 đến 30/11/2022, Sở KH&CN theo Kế hoạch tổ chức 10 cuộc thanh tra, kiểm tra, khảo sát, trong đó: 03 cuộc thanh tra; 04 cuộc kiểm tra; 03 cuộc khảo sát. Từ ngày 01/12/2021 đến 30/11/2022, Sở KH&CN đã thực hiện hoàn thành 09 cuộc theo kế hoạch (02 cuộc thanh tra, còn 01 cuộc đang tiến hành thanh tra; 03 cuộc kiểm tra; 03 cuộc kiểm tra, 04 cuộc khảo sát. Cụ thể:

+ 01 cuộc Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng tại Trung tâm Ứng dụng phát triển khoa học - công nghệ và Đo lường chất lượng sản phẩm. Qua thanh tra không phát hiện tham nhũng tại đơn vị được thanh tra, tuy nhiên còn một số sai sót như: chi trùng, chi thừa công tác phí; chi không theo thuyết minh đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Đoàn thanh tra đã xử lý: Thu hồi nộp ngân sách nhà nước tổng số tiền là 21.374.000 đồng (*Bằng chữ: Hai một triệu, ba trăm bảy mươi tư nghìn đồng chẵn*). Trung tâm Ứng dụng đã nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm.

+ 01 cuộc thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn bức xạ trong sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế; đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 sử dụng trong y tế; kiểm tra hoạt động hành nghề y, dược tại các cơ sở y tế năm 2022 đối với 08 cơ sở y tế. Qua thanh tra, kiểm tra nhìn chung các cơ sở y tế được thanh tra, kiểm tra đều đã cơ bản chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn bức xạ trong sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế; đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 sử dụng trong y tế và hoạt động hành nghề y, dược. Tuy nhiên còn 2/8 cơ sở y tế chưa chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật đối với các nội dung được thanh tra, kiểm tra. Thanh tra Sở KH&CN đã xử phạt vi phạm hành chính 01 cơ sở, số tiền là 26,25 triệu đồng, đến nay các cơ sở đang thực hiện khắc phục, đã nộp phạt 100 % vào NSNN.

+ Hiện nay đang thực hiện cuộc Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong tổ chức triển khai thực hiện hai nhiệm vụ gồm Đề tài: “*Nghiên cứu giải pháp sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã và sắp xếp, sáp nhập các thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn*” Đơn vị thực hiện: Viện Nghiên cứu Khoa học hành chính; Đề tài: “*Ảnh hưởng của cuộc khởi nghĩa Hoàng Đình Kinh trong phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp của nhân dân ta*”. Đơn vị thực hiện: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lạng Sơn. Dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2022 theo kế hoạch năm.

+ 04 cuộc kiểm tra đã hoàn thành theo kế hoạch gồm: Kiểm tra Nhà nước về đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa đối với hàng đóng gói sẵn và các sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022; Kiểm tra nhà nước về đo lường, chất lượng đối với các cơ sở kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 (Đồng hồ đo nước); Kiểm tra nhà nước về đo lường đối với Công tơ điện trên địa bàn tỉnh. Kết quả kiểm tra cơ sở cơ bản chấp hành đúng các quy định pháp luật về lĩnh vực được kiểm tra.

+ 03 cuộc khảo sát chất lượng đối với: các sản phẩm OCOP tỉnh Lạng Sơn, xăng, bánh trung thu, đồ chơi trẻ em. Tổng số cơ sở được khảo sát: 12 cơ sở. Tổng số mẫu lấy để thử nghiệm chất lượng: 23 mẫu 1 để thử nghiệm chất lượng. Kết quả: 06 mẫu có kết quả chất lượng không phù hợp với hồ sơ tự công bố sản phẩm của cơ sở, 01 mẫu có kết quả hàm lượng chất bảo quản vượt mức giới hạn cho phép theo quy định. Đoàn khảo sát của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã gửi văn bản Thông báo đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Công thương tỉnh Lạng Sơn để chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường biện pháp quản lý đối với các mặt hàng bánh trung thu và phân bón lưu thông trên thị trường.

Từ 01/01/2022 đến hết ngày 30/11/2022, số vụ việc vi phạm và số đối tượng bị xử phạt VPHC trong kỳ báo cáo năm 2022 là 01 vụ, giảm 50% so với cùng kỳ năm 2021.

### **3.4. Về cải cách thủ tục hành chính**

Để thực hiện cải cách thủ tục hành chính (TTHC) về hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh, năm 2022 Sở KH&CN đã ban hành Kế hoạch số 05/KH-SKH&CN ngày 12/01/2022 của Sở KH&CN về hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh năm 2022 và Kế hoạch 22/KH-SKH&CN ngày 18/02/2022 rà soát, đánh giá TTHC năm 2022 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN, cụ thể:

#### **3.4.1. Trình công bố, công khai TTHC**

Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 05 quyết định công bố 16 TTHC: 07 TTHC lĩnh vực An toàn bức xạ sửa đổi bổ sung và 09 TTHC lĩnh vực bị bãi bỏ tại các Quyết định: Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 27/01/2022; số 1018/QĐ-

UBND ngày 16/06/2022; Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 06/6/2022; Quyết định số 1111/QĐ-UBND ngày 30/06/2022; Quyết định số 1350/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

### **3.4.2. Rà soát, đơn giản hóa TTHC theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP**

Trong kỳ báo cáo Sở KH&CN, Sở KH&CN đã hoàn thành rà soát đánh giá và kiến nghị thực thi đối với 07 TTHC lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và Hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN tỉnh Lạng Sơn tại Báo cáo số 117/BC-SKHHCN ngày 24/6/2022 gửi Văn phòng UBND tỉnh theo lộ trình kế hoạch đã đề ra và đã được Chủ tịch UBND tỉnh đánh giá đạt yêu cầu tại Báo cáo số 99/BC-VP ngày 31/8/2022 của Văn phòng UBND tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, đánh giá chất lượng rà soát TTHC năm 2022, gồm các TTHC: Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế), mã số hồ sơ (2.002379.000.00.00.H37); Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, mã số hồ sơ (2.002382.000.00.00.H37); Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, mã số hồ sơ (2.002380.000.00.00.H37); Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, mã số hồ sơ (2.002381.000.00.00.H37); Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, mã số hồ sơ (2.002383.000.00.00.H37); Cấp lại Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, mã số hồ sơ (2.002384.000.00.00.H37); Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, mã số hồ sơ (2.002385.000.00.00.H37). Kết quả lợi ích đơn giản hóa đã tiết kiệm được chi phí cho cá nhân, tổ chức như sau:

+ Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 26.131.200 đồng/năm/07 TTHC;

+ Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 20.083.000 đồng/năm/07 TTHC.

+ Chi phí tiết kiệm: 6,047.600 đồng/năm/07 TTHC.

+ Tỷ lệ cắt giảm chi phí trung bình là: 23,1%/07 TTHC.

Các kiến nghị thực thi đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt thông qua phương án đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn tại Quyết định số 1535/QĐ-UBND ngày 23/9/2022.

### **3.4.3. Việc thực hiện cắt giảm thời hạn giải quyết TTHC theo Đề án cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2021 – 2025:**

Thực hiện rà soát cắt giảm thời hạn 07 TTHC có thời hạn giải quyết 03 ngày trở lên. Sở đã xây dựng báo cáo kết quả thực hiện cắt giảm thời hạn giải quyết TTHC đạt 32% theo tinh thần Đề án cải cách TTHC tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 và kế hoạch rà soát năm 2022 đề ra tại Báo cáo số 56/BC-SKHHCN 14/04/2022. Cụ thể:

Tổng thời gian thực hiện của các TTHC trước khi rà soát: 110 ngày.

Tổng thời gian thực hiện của các TTHC sau khi rà soát: 69 ngày.

Số thời gian cắt giảm sau khi rà soát: 35 ngày.

Tỷ lệ cắt giảm: 32%.

Đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt thông qua phương án đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN tỉnh Lạng Sơn tại Quyết định số 2621/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 và Quyết định số 772/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt thay thế quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN tỉnh Lạng Sơn.

#### **3.4.5. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử**

Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP: Sở KH&CN hiện có 42/54 TTHC thực hiện trên môi trường điện tử và Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc Thí điểm thực hiện chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đối với một số TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, Sở KH&CN đã ban hành Công văn số 452/SKH&CN-VP ngày 14/6/2022 về việc tuyên truyền quy định pháp luật về TTHC và tăng cường nộp hồ sơ TTHC trực tuyến trên môi trường điện tử bằng hình thức gửi văn bản, tài liệu hướng dẫn đến cá nhân, tổ chức và trên trang websits của Sở để toàn thể công chức, viên chức và các cá nhân tổ chức nghiên cứu thực hiện việc nộp hồ sơ trực tuyến hoàn toàn trên môi trường điện tử qua Hệ thống cổng dịch vụ công của tỉnh và Thông báo 40/TB-SKH&CN ngày 26/8/2022 thực hiện thí điểm chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đối với một số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN đang thực hiện tiếp nhận qua bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC tỉnh Lạng Sơn.

Từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm báo cáo, Sở KH&CN có 42 TTHC thực hiện tiếp nhận hoàn toàn trên môi trường điện tử, trong đó:

- 37 TTHC không phát sinh hồ sơ giải quyết và trả kết quả TTHC.
- 05 TTHC phát sinh hồ sơ giải quyết và trả kết quả TTHC, gồm: Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước; Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế; Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế); Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế; Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu;
- Từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm báo cáo tổng số hồ sơ tiếp nhận hồ sơ qua bộ phận một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh và qua cổng thông tin Một cửa Quốc gia (một cửa ASEAN) được 1.712 hồ, trong đó: 974 hồ sơ TTHC ( trực tiếp qua Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh 949; qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của tỉnh 25 hồ sơ TTHC); 738 hồ sơ qua cổng thông tin Một cửa Quốc gia (một cửa ASEAN), tỷ lệ đạt 44,56% hồ sơ tiếp nhận hoàn toàn trên môi trường điện tử.
- Thực hiện thí điểm thực hiện chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đối với một số TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính

công của tỉnh tại Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn, từ ngày 01/9/2021 đến ngày 23/11/2022, Sở KH&CN tiếp nhận được 120 hồ sơ, trong đó: 111 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp ở bộ phận một cửa tại Trung tâm PVHCC của tỉnh là hồ sơ Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu không nằm trong danh mục thực hiện thí điểm tại Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn; 09 hồ sơ TTHC tiếp nhận hoàn toàn trên môi trường điện tử Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của tỉnh), tỷ lệ đạt 100% hồ sơ tiếp nhận trên môi trường điện tử Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn đề ra.

## **II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ B1 VÀ NGUYÊN NHÂN**

- Sở KH&CN không được cấp có thẩm quyền phân bổ nguồn kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh.

- Các Quyết định công bố TTHC do Bộ KH&CN chưa thực hiện kịp thời gửi đến Sở KH&CN cũng như cập nhật lên Cổng dịch vụ công theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC nên đã gây khó khăn cho Sở KH&CN trong việc xây dựng hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt ban hành công bố danh mục TTHC theo đúng thời gian quy định.

- Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu phát sinh nhiều hồ sơ hoàn toàn trên môi trường điện tử nhưng phần mềm hệ thống dịch vụ công của tỉnh chưa tương thích nên cá nhân, tổ chức lựa chọn nộp hồ sơ TTHC hoàn toàn trên môi trường điện tử qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (một cửa ASEAN) nên số hồ sơ phát sinh hoàn toàn trên môi trường của Sở không được chấm điểm cộng vào tỷ lệ hồ sơ với Hệ thống cổng dịch vụ công của tỉnh.

## **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Kiến nghị UBND tỉnh và các ngành liên quan nâng cấp hệ thống dịch vụ công của tỉnh để đáp ứng việc giải quyết TTHC hoàn toàn trên môi trường điện tử và tương thích với hệ thống dịch vụ Công trực tuyến (một cửa ASEAN);

Trên đây là báo cáo của Sở KH&CN gửi Sở Tư pháp đề tổng hợp theo quy định./.

### **Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng CM, Chi cục TĐC;
- Lưu: VT, VP (tthai).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Quốc Anh**

**DANH MỤC****Văn bản tuyên truyền bằng hình thức tổ chức Hội nghị***(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SKHCN ngày /11/2022 của Sở KH&CN)*

<b>STT</b>	<b>Số ký hiệu văn bản</b>	<b>Ngày, tháng, năm ban hành văn bản</b>	<b>Trích yếu nội dung văn bản</b>
1	05/2007/QH12	21/11/2007	Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
2	04/2011/QH13	11/11/20211	Luật Đo lường
3	86/2012/NĐ-CP	19/10/2012	Nghị định số quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đo lường;
4	105/2016/NĐ-CP	01/7/2016	Nghị định quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;
5	154/2018/NĐ-CP	09/11/2018	Nghị định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;
6	119/2017/NĐ-CP	201/11/2017	Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
7	13/2022/NĐ-CP	20/01/2022	Nghị định Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đo lường (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/3/2022), tại Điều 2. Bãi bỏ một số điều và thay thế một số biểu mẫu Nghị định 132/2008/NĐ-CP, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP và Nghị định số 86/2021/NĐ-CP
8	43/2017/NĐ-CP	14/4/2017	Nghị định về nhãn hàng hóa
9	111/2021/NĐ-CP	09/12/2021	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

STT	Số ký hiệu văn bản	Ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Trích yếu nội dung văn bản
10	996/QĐ-TTg	10/8/2018	Quyết định Phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;
11	22/2013/TT-BKHCN	26/9/2013	Thông tư quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh vàng trang sức mỹ nghệ và văn bản hướng dẫn;
12	23/2013/TT-BKHCN	26/9/2013	Thông tư quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 và văn bản hướng dẫn;
13	07/2019/TT-BKHCN	26/7/2019	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;
14	24/2013/TT-BKHCN	30/9/2013	Thông tư quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và văn bản hướng dẫn;
15	28/2013/TT-BKHCN	17/12/2013	Thông tư quy định kiểm tra nhà nước về đo lường và văn bản hướng dẫn;
16	21/2014/TT-BKHCN	15/7/2014	Thông tư quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn và văn bản hướng dẫn;
17	15/2015/TT-BKHCN	25/8/2015	Thông tư quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu và văn bản hướng dẫn;
18	09/2017/TT-BKHCN	27/6/2017	Thông tư quy định về đo lường đối với phép đo khối lượng trong thương mại bán lẻ;
19	20/2019/TT-BKHCN	10/12/2019	Thông tư quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh khí và hoạt động công bố cơ sở pha chế khí tại Việt Nam.
20	06/2020/TT-BKHCN	10/12/2020	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 và

STT	Số ký hiệu văn bản	Ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Trích yếu nội dung văn bản
			Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ.
21	08/2019/NQ-HĐND	10/12/2019	Nghị quyết quy định về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025
22	15/2021/NQ-HĐND	17/7/2021	Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND
23	13/2019/NQ-HĐND	10/12/2019	Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn
24	14/2019/NQ-HĐND	10/12/2019	Nghị quyết Quy định nội dung và mức chi thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn
25	36/2018/QĐ-UBND	19/4/2018	Quyết định quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn
26	06/2020/QĐ-UBND	12/3/2020	Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo quyết định số 36/2018/QĐ-UBND;

**DANH MỤC****Văn bản tuyên truyền qua cuộc họp giao ban, các buổi làm việc trực tiếp với tổ chức, cá nhân***(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SKH&CN ngày /11/2022 của Sở KH&CN)*

<b>STT</b>	<b>Số ký hiệu văn bản</b>	<b>Ngày, tháng, năm ban hành văn bản</b>	<b>Trích yếu nội dung văn bản</b>
1	29/2013/QH13	18/6/2013	Luật Khoa học và công nghệ
2	08/2014/NĐ-CP	27/01/2014	Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ
3	60/2021/NĐ-CP	21/6/2021	Nghị định của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập
4	01/2021/TT-BKH&CN	01/3/2021	Thông tư của Bộ trưởng Bộ KH&CN hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về KH&CN thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện
5	28/2021/TT-BLĐTBXH	28/12/2021	Thông tư số 28/2021/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật An toàn vệ sinh lao động về chế độ đối với người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp
6	07/2014/TT-BKH&CN	26/5/2014	Thông tư của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước
7	03/2017/TT-BKH&CN	30/4/2017	Thông tư của Bộ trưởng Bộ KH&CN về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 07/2014/TT-BKH&CN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách

STT	Số ký hiệu văn bản	Ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Trích yếu nội dung văn bản
			nhà nước
8	09/2014/TT-BKHCN	27/5/2014	Thông tư của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia
9	11/2014/TT-BKHCN	30/5/2014	Thông tư của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định việc đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước
10	14/2014/TT-BKHCN	11/6/2014	Thông tư của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ
11	15/2014/TT-BKHCN	13/6/2014	Thông tư của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định trình tự, thủ tục giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước
12	04/2015/TT-BKHCN	11/3/2015	Thông tư của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định việc kiểm tra đánh giá, điều chỉnh và chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước
13	27/2015/TTLT-BKHCN-BTC	30/12/2015	Thông tư liên tịch của liên Bộ KH&CN, Bộ Tài chính quy định khoản chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước
14	08/2017/TT-BKHCN	26/6/2017	Thông tư của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước
15	55/2015/TTLT-BTC-BKHCN	22/4/2015	Thông tư liên tịch của Liên Bộ Tài chính và Bộ KH&CN hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ

STT	Số ký hiệu văn bản	Ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Trích yếu nội dung văn bản
			nghệ có sử dụng ngân sách Nhà nước
16	47/2018/QĐ-UBND	22/8/2018	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc quy định quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn
17	05/2016/QĐ-UBND	22/01/2016	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc ban hành Quy định định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn
18	27/2021/QĐ-UBND	08/10/2021	Quyết định của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở KH&CN tỉnh Lạng Sơn;
19	407/QĐ-TTg	30/3/2022	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 -2027” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn
20	67-QĐ/TW	02/6/2022	Quyết định quy định của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc, quan hệ công tác của BCĐ PCTN tỉnh

**DANH MỤC****Văn bản tuyên truyền trên trang website***(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SKHCN ngày /11/2022 của Sở KH&CN)*

<b>STT</b>	<b>Số ký hiệu văn bản</b>	<b>Ngày, tháng, năm ban hành văn bản</b>	<b>Trích yếu nội dung văn bản</b>
1	66/2020/QH14	11/11/2020	Luật Biên phòng
2	55/2005/QH11	29/11/2005	Luật Phòng chống tham nhũng
3	67/2020/QH14	13/11/2021	Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính
4	59/2019/NĐ-CP	01/7/2019	Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;
5	51/2019/NĐ-CP	09/12/2020	Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ
6	118/2021/NĐ-CP	23/12/2021	Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính
7	120/2021/NĐ-CP	24/12/2021	Nghị định của Chính phủ ban hành quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn
8	13/2022/NĐ-CP	21/01/2022	Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008; Nghị định 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 19/10/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đo lường

STT	Số ký hiệu văn bản	Ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Trích yếu nội dung văn bản
9	24/2022/NĐ-CP	06/4/2022	Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp
10	02/2022/TT-BKH&CN	25/02/2022	Thông tư của Bộ trưởng Bộ KH&CN hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử
11	26/2021/NQ-HĐND	09/12/2021	Nghị quyết của Hội đồng đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;
12	27/2021/QĐ-UBND	08/10/2021	Quyết định của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn
13	12-TB/TW	06/4/2022	Thông báo Kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

**DANH MỤC****Văn bản tuyên truyền bằng hình thức thông qua các cuộc thanh tra, kiểm tra***(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SKHCN ngày /11/2022 của Sở KH&CN)*

<b>STT</b>	<b>Số ký hiệu văn bản</b>	<b>Ngày, tháng, năm ban hành văn bản</b>	<b>Trích yếu nội dung văn bản</b>
1	29/2013/QH13	18/6/2013	Luật khoa học và công nghệ
2	08/2014/NĐ-CP	27/01/2014	Nghị định Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ
3	130/2020/NĐ-CP	30/10/2020	Nghị định của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị
4	15/2014/TT-BKHCN 13/6/2014		Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước
5	27/2015/TTLT-BKHCN-BTC	30/12/2015	Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ, Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khoản chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước
6	55/2015/TTLT-BTC-BKHCN	22/4/2015	Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước
7	40/2017/TT-BTC	28/4/2017	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chế độ công tác phí và chế độ chi Hội nghị;

STT	Số ký hiệu văn bản	Ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Trích yếu nội dung văn bản
8	05/2016/QĐ-UBND	09/9/2016	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ áp dụng các thành tựu khoa học và công nghệ vào sản xuất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn
9	14/2018/QĐ-UBND	30/01/2018	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định chế độ công tác phí và chế độ chi Hội nghị
10	47/2018/QĐ-UBND	22/8/2018	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng NSNN trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn Lạng Sơn
11	13/2014/TTLT-BKHCN-BYT	09/6/2014	Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ, Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế
12	13/2018/TT-BKHCN	05/9/2018	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BKHCN-BYT

**DANH MỤC**

**Văn bản tuyên truyền bằng hình thức làm việc trực tiếp và gửi văn bản đến các tổ chức, cá nhân**  
*(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SKHCN ngày /11/2022 của Sở KH&CN)*

<b>STT</b>	<b>Số ký hiệu văn bản</b>	<b>Ngày, tháng, năm ban hành văn bản</b>	<b>Trích yếu nội dung văn bản</b>
1	13/2022/NĐ-CP	20/01/2022	Nghị định của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đo lường (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/3/2022), tại Điều 2. Bãi bỏ một số điều và thay thế một số biểu mẫu Nghị định 132/2008/NĐ-CP, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP và Nghị định số 86/2021/NĐ-CP:
2	06/2020/TT-BKHCN	10/12/2020	Thông tư số của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 và Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ.